TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-PT
Ngày: 18/3/2021
V/v "*Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung
Các thẩm phán: Bà Trương Thị Thảo
Ông Nguyễn Trung Hưng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Công - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2021/TLPT-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 về việc: "*Tranh chấp ly hôn"*.

Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 335/2020/HNGĐ - ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 16/2021/QĐ-PT ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Dân Qu, sinh năm 1963;

Nơi cư trú: 01B tổ 2, khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1963;

Nơi cư trú: 01B tổ 2, khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Phan Thiên V - Văn phòng luật sư Phan Thiên V - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/3/2020 và quá trình tố tụng nguyên đơn ông Nguyễn Dân Qu trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Thanh H chung sống với nhau và đăng ký kết hôn năm 1985 tại Uỷ ban nhân dân xã Ân Đ, huyện Hoài A, tỉnh Bình Định, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn nhưng hiện nay đã thất lạc nên Uỷ ban nhân dân xã Ân Đ, huyện Hoài A, tỉnh Bình Định có xác nhận việc đăng ký kết hôn của vợ chồng ông.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng những năm gần đây thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng ông có nhiều khác biệt về quan điểm sống, hai bên không còn sự thông cảm, chia sẻ với nhau. Vì không muốn gia đình đổ vỡ nên ông và bà H đã nhiều lần tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau mà mạnh ai nấy sống. Do đó, ông làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H.

Về con chung: Vợ chồng ông có 02 con chung tên Nguyễn Quốc V, sinh ngày 15/6/1987 và Nguyễn Thị Hương Nh, sinh năm 1990. Hiện cả hai con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà thống nhất về thời gian đăng ký kết hôn, hoàn cảnh kết hôn như ông Nguyễn Dân Qu trình bày là đúng. Hiện nay, giấy chứng nhận kết hôn của vợ chồng bà thất lạc vẫn chưa tìm thấy.

Quá trình chung sống gần 35 năm vợ chồng bà vẫn sống hòa thuận, hạnh phúc mà không có mâu thuẫn gì lớn, cũng như hoàn toàn không có việc vợ chồng sống ly thân. Tuy nhiên, khoảng tháng 12/2019 bà phát hiện ông Qu có mối quan hệ với người phụ nữ khác, ông Qu đã mua nhà và chung sống với người phụ nữ đó thỉnh thoảng mới về nhà. Do bà còn thương ông Qu nên bà sẽ không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con chung như ông Qu đã trình bày. Hiện cả hai con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Do bà không đồng ý ly hôn nên bà không kê khai và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án số 335/2020/HNGĐ-ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ Điều 4, 5, 6, 9, 10, 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 1959; các Điều 5, 8, 9 và 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Dân Qu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H.

2. Về con chung: Vợ chồng ông Nguyễn Dân Qu và bà Nguyễn Thị Thanh H có 02 con chung tên Nguyễn Quốc V, sinh ngày 15/6/1987 và Nguyễn Thị Hương Nh, sinh năm 1990. Hiện cả hai con đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

3. Về chia tài sản: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 16/11/2020, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm bác đơn yêu cầu xin ly hôn của ông Qu hoặc hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn.

Ngày 29/9/2020, bà H có đơn xin hoãn phiên tòa vì bị tăng huyết áp nhưng tòa án không hoãn phiên tòa mà vẫn xét xử ngày 30/9/2020. Mặt khác, trong vụ án này bà H có yêu cầu luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà nhưng Tòa án không triệu tập Luật sư tham gia phiên tòa là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Đề nghị bác đơn xin ly hôn của ông Qu hoặc hủy Bản án số 335/2020/HNGĐ-ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa phúc thẩm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng thành phần, đảm bảo vô tư, khách quan, trình tự phiên tòa được Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về đề xuất đường lối giải quyết vụ án:

Ngày 01/9/2020, Thẩm phán quyết định đưa vụ án ra xét xử vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, nhưng ngày 12/9/2020 nguyên đơn ông Nguyễn Dân Qu có đơn xin hoãn phiên tòa do ông đi công tác không thể tham gia phiên Tòa. Nên ngày 14/9/2020, Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa số 321/2020/QĐST-HNGĐ. Thời gian mở lại phiên tòa là vào hồi 08 giờ ngày 30/9/2020 (các quyết định đã được tống đạt hợp lệ cho đương sự).

Ngày 29/9/2020, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đang bị bệnh nên không thể tham gia phiên Tòa. Đồng thời bà H có mời luật sư để bảo vệ quyền lợi cho mình. Nhưng ngày 30/9/2020, Hội đồng xét

xử vẫn đưa vụ án ra xét xử với lý do: Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Bà H nộp đơn xin hoãn phiên tòa với lý do bị bệnh nhưng không cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, tòa căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Và Thẩm phán cũng không mời Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bà H tham dự phiên Tòa.

Xét thấy, theo như đơn khiếu nại ngày 05/01/2021 của bà H thì đơn xin hoãn phiên tòa được gửi trực tiếp cho Thẩm phán nhưng thẩm phán không yêu cầu bị đơn cung cấp tài liệu và không triệu tập Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn đến phiên Tòa nhưng Hội đồng xét xử nhận định như trên và đưa vụ án ra xét xử là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn. Do Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên cần phải hủy Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 335/2020/HNGĐ-ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh H làm trong hạn luật định, đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị đơn:

Về thủ tục tố tụng: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218A/2020QĐST-DS ngày 01/9/2020 thời gian mở phiên tòa vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, ông Qu có đơn xin hoãn phiên tòa, Tòa án cấp sơ thẩm hoãn phiên tòa và ấn định lại thời gian mở phiên tòa lúc 08 giờ ngày 30/9/2020. Ngày 29/09/2020 bà Nguyễn Thị Thanh H có đơn xin hoãn phiên tòa lý do bị bệnh không thể tham gia phiên tòa đồng thời có đơn yêu cầu Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà.Tại cấp phúc thẩm bà H cung cấp bà bị tăng huyết áp nên không thể tham gia phiên tòa vào ngày 30/9/2020. Đáng lẽ Tòa án cấp sơ thẩm phải hoãn phiên tòa để xác minh làm rõ xem bà H vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan hay không mà tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn là vi phạm Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm cũng không tống đạt hợp lệ cho người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn để tham gia phiên tòa mà xét xử vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên cần chấp nhận kháng cáo của bà H, hủy Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 335/2020/HNGĐ-ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giao hồ cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục chung.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm sẽ

được xác định lại khi giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007924 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Quan điểm của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí Lệ phí Tòa án;

Chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh H.

Tuyên xử:

1. Hủy Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 335/2020/HNGĐ-ST ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, giao hồ sơ về cho Tòa nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết lại theo thủ tục chung.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà H 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007924 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

NguyễnTrungHưng **TrươngThịThảo** **Đỗ Thị Nhung**